

Số: 23 /CT-UBND

Thái Bình, ngày 10 tháng 8 năm 2017

**CHỈ THỊ**

**Về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện nghiêm quy định số lượng, cơ cấu và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân các cấp.**

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ về việc quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân (sau đây gọi chung là Nghị định số 08/2016/NĐ-CP) và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của Đảng, quy định của pháp luật có liên quan về công tác cán bộ;

Để thực hiện nghiêm, có hiệu quả, đảm bảo quy định về số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu tình hình mới; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Chính quyền địa phương các huyện, thành phố; xã, phường, thị trấn phải bảo đảm thực hiện đúng số lượng, cơ cấu thành viên Ủy ban nhân dân các cấp.

a) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị định số 08/2016/NĐ-CP, Chỉ thị số 23/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 2028/UBND-NC ngày 13/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về số lượng, cơ cấu thành viên Ủy ban nhân dân, nhất là số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp.

Những xã, thị trấn thuộc khu vực biên giới ven biển quy định tại Nghị định số 161/2003/NĐ-CP ngày 18/12/2003 của Chính phủ đã được phân loại đơn vị hành chính cấp xã loại I theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ, đã bầu 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021 thì không tăng thêm số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cho đến khi phân loại lại đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Đối với những nơi tăng thêm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân để thực hiện chủ trương luân chuyển cán bộ của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh thì tiếp tục giữ nguyên trong nhiệm kỳ 2016-2021. Khi nhân sự tăng thêm được cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu để bầu giữ chức vụ cao hơn hoặc điều chuyển bố trí, phân công công tác khác hoặc thôi việc thì không bổ sung nhân sự

mới thay thế để bảo đảm số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tại địa phương đó theo đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản khác có liên quan.

2. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trong việc rà soát tiêu chuẩn, điều kiện nhân sự ứng cử thành viên Ủy ban nhân dân các cấp.

Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp tiến hành rà soát chặt chẽ tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, phải thẩm tra kỹ và có kết luận bằng văn bản về tiêu chuẩn chính trị (lịch sử chính trị và chính trị hiện nay), bằng cấp đào tạo, kết quả thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao (trong 03 năm tính đến thời điểm đề xuất) đối với nhân sự được đề nghị ứng cử thành viên Ủy ban nhân dân các cấp. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cơ quan cấp trên đối với người được giới thiệu để Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu thành viên Ủy ban nhân dân.

3. Trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền thẩm định hồ sơ phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp; đề nghị điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

a) Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ huyện, thành phố căn cứ phạm vi, trách nhiệm được giao rà soát, thẩm định chặt chẽ về số lượng, tiêu chuẩn điều kiện, độ tuổi Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; hồ sơ, quy trình, thủ tục bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Trường hợp đề nghị không đúng về số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, chưa thực hiện đúng quy trình, thủ tục, hồ sơ theo quy định hoặc nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến người được bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân nhưng chưa được cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý thì có ý kiến đề chính quyền địa phương bổ sung, giải trình hoặc báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện), báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã) xem xét, quyết định.

b) Sở Nội vụ chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khi thẩm định hồ sơ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Phòng Nội vụ huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khi thẩm định hồ sơ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, việc tuân thủ quy trình, thủ tục bầu, nội dung hồ sơ thẩm định theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định số 08/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Hồ sơ đề nghị phê chuẩn kết quả gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 12 Nghị định số 08/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, chỉ đạo cấp xã thực hiện nghiêm túc các nội dung trên; đồng thời có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện, phản ánh những quy định không còn phù hợp với thực tiễn trong quá trình tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về số lượng, cơ cấu và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân các cấp về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Giao Sở Nội vụ chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hằng năm. Đồng thời rà soát, tổng hợp ý kiến các địa phương liên quan đến quy định của pháp luật về số lượng, cơ cấu và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân các cấp, nhất là những quy định không còn phù hợp với thực tiễn để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

6. Xử lý trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân: Cơ quan, tổ chức, cá nhân làm trái quy định về số lượng, cơ cấu và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân các cấp phải chịu trách nhiệm và bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Nhận Chỉ thị này, yêu cầu Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. *trung*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- HĐND các huyện, thành phố;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng Nội vụ các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Thái Bình;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình;
- Lưu: VT, NC *ch*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Diên**